

Số 113/2021/QĐST-DS

P, ngày 24 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 116/2019/TLST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đinh Văn H, sinh năm 1970.

Địa chỉ: T 2 (Nay là thôn L), xã P, huyện P, Gia Lai.

Bị đơn: Ông Võ T, sinh năm 1959

Trú tại: T 4 (Nay là thôn N), xã P, huyện P, Gia Lai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ngân hàng A Chi nhánh huyện P, tỉnh Gia Lai.

Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Bá Nhân, chức vụ Giám đốc Ngân hàng A chi nhánh huyện P.

2/ Anh Võ Ngọc Hiền.

Địa chỉ: Thôn 4 (Nay là thôn Bình Nguyên), xã Ia Pia, huyện P, Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Võ T công nhận đang quản lý sử dụng và sở hữu các tài sản trên đất thửa đất như sau:

Thửa đất số 220, tờ bản đồ số 16, diện tích đất 3544 m² tại thôn 4, xã Ia Pia, huyện P, Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 795463 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 22/01/2019;

Thửa đất số: 38, tờ bản đồ số 26, diện tích đất 18.236 m² tại thôn T, xã G, huyện P. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 795462 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 22/01/2019.

Anh Võ Ngọc H1 công nhận đang quản lý sử dụng và sở hữu các tài sản trên đất thừa đất như sau:

Thửa đất số 2, tờ bản đồ số 27, diện tích đất 27611 m² tại thôn T, xã P, huyện P. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 795522 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 22/01/2019;

Ông Võ T và anh Võ Ngọc H1 thống nhất giao toàn bộ tài sản cho ông Đinh Văn H gồm:

Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thửa đất số 220, tờ bản đồ số 16, diện tích đất 3544 m² tại T 4, xã P, huyện P, Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 795463 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 22/01/2019;

Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thửa đất số: 38, tờ bản đồ số 26, diện tích đất 18.236 m² tại thôn T, xã G, huyện P. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 795462 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 22/01/2019.

Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thửa đất số 2, tờ bản đồ số 27, diện tích đất 27611 m² tại thôn T, xã P, huyện P. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 795522 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 22/01/2019

Thời gian bàn giao tài sản: Từ ngày 17/11/2021 đến 17/01/2022.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Đinh Văn H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí ông H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0002228 ngày 22/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Gia Lai. Ông Đinh Văn H đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho ông Đinh Văn H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0002228 ngày 22/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Gia Lai.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Ông Võ T tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Ông Võ T có nghĩa vụ thanh toán cho ông Đinh Văn H số tiền 5.000.000 đồng. (Năm triệu đồng). Thời hạn thanh toán từ ngày 17/11/2021 đến 17/01/2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Võ Văn Quảng